TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PG** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HNGĐ-ST
Ngày 30/8/2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Phương Dung;

Bà Trần Thị Kim Oanh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trương Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện PG, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện PG, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PG, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 343/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Q, sinh năm 1972; địa chỉ: Ấp Bình Tiến, xã AB, huyện PG, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Trần Hồ H, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp Bình Tiến, xã AB, huyện PG, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản công khai tài liệu chứng cứ và biên bản hòa giải nguyên đơn Bà Lê Thị Q trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Trần Hồ H chung sống với nhau từ năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã AB, huyện PG, tỉnh Bình Dương vào ngày 16/5/2002, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện. Cuộc sống vợ chồng chỉ hạnh phúc trong thời gian đầu, sau đó thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, ông H sa đà vào nhậu nhẹt sau đó về chửi bới, đánh đập vợ con, bà đã nhiều lần báo chính quyền địa phương vào can thiệp nhưng không có kết quả, từ đó ông H càng ngày càng hành hạ, đánh đập bà nhiều hơn, bà luôn cố nhẫn nhịn chịu đựng vì các con nhưng đến nay thì bà đã không còn chịu đựng được nữa, ông bà đã sống ly thân với nhau từ tháng 06/2019 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng

trầm trọng, vợ chồng không thể tiếp tục sống chung với nhau được nữa nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Trần Hồ H.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống ông bà có 02 con chung là Trần Hải S, sinh ngày 13/7/2001 và Trần Thị Sơn T, sinh ngày 28/8/2003. Con chung Trần Hải S đã trưởng thành bà không yêu cầu giải quyết. Bà xin được trực tiếp nuôi con chung Trần Thị Sơn T và không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản công khai tài liệu chứng cứ và biên bản hòa giải nguyên đơn ông Trần Hồ H trình bày:

- Về hôn nhân: Về thời gian kết hôn, nơi đăng ký kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn ông thống nhất với lời trình bày của bà Q. Ông bà đã sống ly thân với nhau từ tháng 6/2019 đến nay. Nay bà Q xin ly hôn thì ông không đồng ý ly hôn, do ông còn thương vợ thương con, mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ với nhau cùng nhau nuôi dạy con chung. Ông mong muốn vợ ông tha thứ ông sẽ sửa đổi những thói hư tật xấu, để vợ chồng làm lại từ đầu.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống ông bà có 02 con chung là Trần Hải S, sinh ngày 13/7/2001 và Trần Thị Sơn T, sinh ngày 28/8/2003. Con chung Trần Hải S đã trưởng thành ông không yêu cầu giải quyết. Ông tôn trọng nguyện vọng của con chung Trần Thị Sơn T con theo ai thì người đó nuôi, nếu con theo ông thì ông không yêu cầu bà Q phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện PG tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử (HĐXX) nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lê Thị Q đối với ông Trần Hồ H; về con chung: Con Trần Hải S, sinh ngày 13/7/2001 đã trưởng thành đương sự không yêu cầu giải quyết, đề nghị HĐXX giao con chung Trần Thị Sơn T, sinh ngày 28/8/2003 cho bà Q nuôi dưỡng, điều này cũng phù hợp về yêu cầu xin nuôi con của bà Q và nguyện vọng của cháu T, về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án xin ly hôn mà bị đơn cư trú tại ấp Bình Tiến, xã AB, huyện PG, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện PG giải quyết. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a

khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện PG, tỉnh Bình Dương.

[2] Về sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn: Nguyên đơn bà Lê Thị Q và bị đơn ông Trần Hồ H có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về hôn nhân: Bà Lê Thị Q và ông Trần Hồ H là những người có đủ điều kiện kết hôn, chung sống vợ chồng với nhau trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã AB, huyện PG, tỉnh Bình Dương vào ngày 16/5/2002 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên đơn cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là ông H sa đà vào nhậu nhẹt sau đó về chửi bới, đánh đập vợ con, bà đã nhiều lần báo chính quyền địa phương vào can thiệp nhưng không có kết quả, từ đó ông H càng ngày càng hành hạ, đánh đập bà nhiều hơn, ông bà đã sống ly thân với nhau từ tháng 06/2019 cho đến nay. Ông H thừa nhận những mâu thuẫn như bà Q trình bày, ông H có nguyện vọng hai vợ chồng quay về đoàn tụ với nhau, cùng nhau nuôi dạy con nên không đồng ý ly hôn.

[4] Tại Biên bản xác minh ngày 30/7/2019 đại diện chính quyền địa phương xã AB, huyện PG, tỉnh Bình Dương xác nhận mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn thì địa phương không nắm rõ do đương sự giải quyết nội bộ, không yêu cầu địa phương can thiệp.

[5] HĐXX xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn bà Lê Thị Q và bị đơn ông Trần Hồ H đã trầm trọng. Tòa án nhiều lần mở phiên hòa giải nhằm hòa giải đoàn tụ cho ông bà, ông H muốn hàn gắn vợ chồng nhưng không có biện pháp nào để xây dựng gia đình hạnh phúc, bà Q cũng không muốn quay về sống chung với ông H. Thêm vào đó, nguyên đơn và bị đơn không còn thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau và đã sống ly thân với nhau. HĐXX xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa nguyên đơn, bị đơn không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nguyên đơn xin ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ nên HĐXX chấp nhận cho nguyên đơn và bị đơn ly hôn theo quy định tại các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[6] Về con chung: Căn cứ vào lời khai của đương sự, bản sao giấy khai sinh, bản sao sổ hộ khẩu xác định nguyên đơn và bị đơn có 02 con chung là Trần Hải S, sinh ngày 13/7/2001 và Trần Thị Sơn T, sinh ngày 28/8/2003. Đối với con chung Trần Hải S đã trưởng thành các đương sự không yêu cầu giải quyết, con chung Trần Thị Sơn T đã trên 07 tuổi nên tôn trọng theo nguyện vọng của con. Nếu con muốn sống cùng bà Q thì bà đồng ý nuôi và không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con, nếu con muốn sống cùng ông H thì ông đồng ý nuôi và không yêu cầu bà Q phải cấp dưỡng nuôi con.

[7] Tại bản tự khai ngày 30/7/2019, cháu Trần Thị Sơn T trình bày nguyện vọng được sống với mẹ là bà Lê Thị Q. Xét thấy bà Q hiện có công việc và thu nhập ổn định, đủ sức khỏe, đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; đồng thời bà Q có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung nên cần giao con chung Trần Thị Sơn T cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Q về việc không yêu cầu ông H phải cấp dưỡng nuôi con.

[8] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên HĐXX xem xét chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 9, 51, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Q đối với bị đơn ông Trần Hồ H về việc "Tranh chấp ly hôn".

1. Về hôn nhân: Bà Lê Thị Q được ly hôn với ông Trần Hồ H.

2. Về con chung: Giao con chung Trần Thị Sơn T, sinh ngày 28/8/2003 cho bà Lê Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị Q về việc không yêu cầu ông Trần Hồ H phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung của ông Trần Hồ H. Vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Lê Thị Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án AA/2016/0026442 ngày 19/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PG, tỉnh Bình Dương.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện PG;
- Chi cục THADS huyện PG;
- UBND xã An Bình, huyện PG, tỉnh Bình Dương (Số 156, ngày 16/5/2002);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Khoa